

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 01/2021/TLST- KDTM ngày 06 tháng 5 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty TNHH X1.

Địa chỉ: 158 đường P, phường H, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đăng T - Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn D, sinh năm: 1956.

Địa chỉ: 158 đường P, phường H, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Công ty TNHH X2

Địa chỉ: Số 1, ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh Bình – Giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty X2 có nghĩa vụ trả cho Công ty X1 số tiền 133.000.000đ (một trăm ba mươi ba triệu đồng), trả trong thời gian 13 tháng. Trong 12 tháng, mỗi tháng, Công ty X2 có nghĩa vụ trả cho Công ty X1 số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng). Đến tháng thứ 13 thì Công ty X2 có nghĩa vụ trả cho Công ty X1 số tiền 13.000.000đ (mười ba triệu đồng). Việc trả tiền được thực hiện vào ngày 25 hàng tháng. Lần trả tiền đầu tiên là vào ngày 25 tháng 7 năm 2021.

Nếu đến thời hạn trả tiền mà Công ty X2 không thực hiện trả tiền đúng như thỏa thuận thì Công ty X1 có quyền yêu cầu thi hành một lần đối với số tiền Công ty X2 còn phải trả.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Công ty X2 tự nguyện chịu toàn bộ án phí số tiền là 3.325.000đ (ba triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng) và phải nộp đủ số tiền này tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm.

Trả lại cho Công ty X1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.326.000đ (ba triệu ba trăm hai mươi sáu nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0007477 ngày 06 tháng 5 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Thị Thu Trang